

THÔNG TƯ

VỀ VIỆC BAN HÀNH “DANH MỤC BỔ SUNG GIỐNG CÂY TRỒNG, PHÂN BÓN ĐƯỢC PHÉP SẢN XUẤT, KINH DOANH VÀ SỬ DỤNG Ở VIỆT NAM”

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Chất lượng, sản phẩm hàng hoá ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Pháp lệnh giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH ngày 24/3/2004;

Căn cứ Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón; Nghị định số 191/2007/NĐ-CP ngày 31/12/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07/10/2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón;

Căn cứ Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá;

Căn cứ Thông tư số 36/2010/TT-BNNPTNT ngày 24 tháng 6 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định sản xuất, kinh doanh và sử dụng phân bón; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Danh mục bổ sung giống cây trồng, phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam,

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này

1. Danh mục bổ sung giống cây trồng được phép sản xuất kinh doanh ở Việt Nam, bao gồm: 01 giống lúa lai, 01 giống đậu tương (Phụ lục 01 kèm theo).

2. Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam, bao gồm:

a) Danh mục bổ sung các loại phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam (bao gồm những phân bón đã được công nhận theo Quyết định số 57/QĐ-TT-ĐPB ngày 24/3/2010 và Quyết định số 61a/QĐ-TT-ĐPB ngày 26/3/2010 của Cục trưởng Cục Trồng trọt; Phân bón đăng ký lại từ Danh mục phân bón ban hành kèm theo Quyết định số 40/2004/QĐ-BNN ngày 19/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) (Phụ lục 02 kèm theo) bao gồm 460 loại, được chia thành:

Phân hữu cơ: 12 loại;

Phân Vi sinh vật: 02 loại;

Phân hữu cơ vi sinh: 53 loại;

Phân hữu cơ sinh học: 70 loại;

Phân hữu cơ khoáng: 71 loại;

Phân bón lá: 246 loại;

Giá thể: 06 loại.

b) Danh mục các loại phân bón thay thế các loại phân bón đã có tên trong Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam nhưng có sự điều chỉnh về tên phân bón, thành phần, hàm lượng các chất đăng ký và đơn vị đăng ký (Phụ lục 03 kèm theo), bao gồm 93 loại, được chia thành:

Phân hữu cơ vi sinh: 09 loại;

Phân hữu cơ sinh học: 11 loại;

Phân hữu cơ khoáng 10 loại;

Phân bón lá: 63 loại;

Điều 2. Ban hành kèm theo Thông tư này Danh mục các loại phân bón bị loại ra khỏi Danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam (Phụ lục 04 kèm theo), bao gồm 02 loại phân khoáng.

Điều 3. Tổ chức, cá nhân được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng các loại phân bón quy định tại khoản 2 Điều 1 khi có đủ các điều kiện quy định tại Điều 5 của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón; quy định tại khoản 4

Điều 1 của Nghị định 191/2007/NĐ-CP ngày 31/12/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 113/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về quản lý sản xuất, kinh doanh phân bón.

Điều 4. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Trồng trọt, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến sản xuất, kinh doanh và sử dụng giống cây trồng, phân bón ở Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- UBND các tỉnh, tp. trực thuộc TW;
- Sở NN&PTNT các tỉnh, tp. trực thuộc TW;
- Bộ KHCN; Bộ Công thương;
- Tổng cục Hải Quan-Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp;
- Công báo Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Vụ Pháp chế-Bộ NN&PTNT;
- Các Cục, Vụ có liên quan thuộc Bộ NN&PTNT;
- Lưu: VT, TT.

Bùi Bá Bổng